TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN I** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 19-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN I, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Nguyễn Thị Minh Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đức Trung - Thư ký Toà án nhân dân quận I, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NVC, sinh ngày 17 tháng 01 năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết) và bà E; có vợ là F (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 01/2009/HSPT ngày 16/01/2009 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích"; ngày 15/5/2014 Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với hành vi Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 23/8/2023; có mặt.

Bị hại: Anh BH, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 69 tổ G, phường H, quận I, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người làm chứng: Anh NLC, sinh năm 1993; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/5/2023, anh BH, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 69 G, phường H, quận I, thành phố Hải Phòng đi một mình đến tìm bạn là anh NLC tại phòng trọ của anh NLC thuộc khu J, phường H, quận I để lấy số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng mà anh NLC nợ anh BH trước đó. Khi anh BH đến phòng trọ thì ngoài anh NLC ra còn có NVC đang ngồi dưới sàn nhà nói chuyện với anh NLC. Thấy vậy anh BH đi vào ngồi xuống gần cửa ra vào, bên tay phải anh BH là anh NLC bên tay trái anh BH là NVC. Khi anh BH và anh NLC đang trao đổi về việc anh NLC chuyển khoản số tiền 400.000 đồng cho anh BH thì lúc này NVC đứng dậy chửi và dùng chân phải đá mạnh một cái theo hướng từ dưới lên trúng vào vùng hàm bên trái của anh BH làm anh BH ngã ra sàn nhà. Sau đó NVC tiếp tục lao vào túm cổ ấn đầu anh BH xuống đất và chửi thì được anh NLC căn ngăn nên NVC bỏ anh BH ra, lúc này miệng anh BH chảy nhiều máu nên anh BH đi ra chỗ vòi nước của khu phòng trọ để vệ sinh miệng rồi sau đó do đau nên anh BH ôm mặt đi bộ ra ngã tư H bắt xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi về nhà. Đến 21 giờ cùng ngày, anh BH thấy đau và có biểu hiện sốt nên gọi điện thoại nhờ anh K, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn L, xã M, huyện C, thành phố Hải Phòng là anh họ của BH chở đến Trung tâm y tế huyện C, Hải Phòng, kết quả khám chẩn đoán anh BH bị gãy xương hàm bên trái cần phải phẫu thuật. Do thời điểm khám bệnh đã vào đêm muộn nên đến sáng ngày 03/5/2023, anh BH đến bệnh N tiến hành điều trị phẫu thuật xương hàm bên trái.

Tại bản Kết luận giám định số 371/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 12/6/2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: "*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh BH tại thời điểm giám định là 15%, trong đó: tỷ lệ phần trăm tổn cơ thể do gãy xương hàm dưới trái gây nên là 09%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo mỗ trong miệng kết hợp xương hàm dưới gãy gây nên là 02%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 04 sợi căm vít neo chặn cố định hai hàm trong miệng gây nên là 01%, 01%, 01% và 0,1%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do nhổ bỏ răng 38 gây nên là 01%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp theo hướng chủ yếu chếch từ trái sang phải, từ dưới lên trên gây nên*".

Ngày 14/6/2023 anh BH có đơn đề nghị khởi tố vụ án và xử lý đối với NVC về hành vi gây thương tích.

Tại Cơ quan điều tra, NVC khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng; phù hợp với chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Anh BH yêu cầu NVC bồi thường chi phí điều trị và chi phí sau này anh BH phải tiếp tục mổ để tháo vít nẹp hàm là 100.000.000 *(một trăm triệu)* đồng.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 10/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo NVC phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng; phù hợp với Kết luận Giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơi vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt NVC với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh BH yêu cầu bị cáo phải bồi thường thương tích với tổng số tiền là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng. Tại phiên tòa sau khi được hỏi gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 25.000.000 đồng trước ngày mở phiên tòa, bị hại không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận I, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận I, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người làm chứng:

[3] Người làm chứng anh NLC đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo, bị hại và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn

phiên tòa về sự vắng mặt của người làm chứng. Xét thấy người làm chứng anh NLC đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng.

- Về các tình tiết của vụ án:

[4] Về tội danh: Tại phiên toà, bị cáo NVC đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng; phù hợp với Kết luận Giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/5/2023, tại phòng trọ của anh NLC thuộc khu J, tổ dân phố 4, phường H, quận I, mặc dù giữa NVC và anh BH không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng NVC có hành vi dùng chân phải đá vào hàm bên trái của anh BH theo hướng từ dưới lên, hậu quả anh BH bị gãy xương hàm trái với tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể tại thời điểm giám định là 15% sức khỏe, hành vi của NVC vô cớ đánh anh BH đã phạm tội Cố ý gây thương tích, với tình tiết định khung là *"có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo NVC phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết để giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm.

- Xét về mức độ lỗi:

[6] Bị cáo có lỗi cố ý trong việc gây thương tích cho bị hại mặc dù giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo đã dùng chân phải đá vào hàm bên trái của bị hại theo hướng từ dưới lên, hậu quả làm bị hại anh BH bị gãy xương hàm trái với tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể tại thời điểm giám định là 15% sức khỏe.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[7] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 01/2009/HSPT ngày 16/01/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" (được xóa án tích). Ngày 15/05/2014 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo về hành vi "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[8] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào tính chất; mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải tiếp tục chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

[11] Anh BH yêu cầu bị cáo phải bồi thường 100.000.000 *(một trăm triệu)* đồng tiền chi phí điều trị và chi phí sau này anh BH tiếp tục mổ để tháo vít nẹp hàm. Tại phiên tòa sau khi được hỏi bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 25.000.000 *(hai mươi lăm triệu)* đồng trước ngày mở phiên tòa, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Bị cáo NVC phải nôp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NVC 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo NVC phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo NVC, bị hại anh BH được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận I;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận I;
- Chi cục THADS quận I;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận I;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười